

BẢNG ĐIỂM THI HẾT HỌC PHẦN

Khoa: Luật

Bậc học: ĐẠI HỌC

Tên học phần: Luật Kinh tế Việt Nam 2

Học kì:..... Năm học:.....

Địa điểm học tập:Tòa nhà D, 193 Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội

Mã DS: 2998

Ngành học: Luật kinh tế

Hệ đào tạo: Đại học Chính qui

Mã học phần: CNBLK15

Ngày thi: 26/09/2016

Phòng thi: P2.1

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP CN	ĐIỂM			ĐIỂM HỌC PHẦN	GHI CHÚ
					Chuyên cần	Giữa kỳ	Thi		
1	14A51010059	Phan Văn Tuấn Anh	24/04/1996	KT1402	10	8	3	4.8	
2	14A51010081	Nguyễn Việt Dũng	01/02/1993	KT1402	10	6	5	5.9	
3	14A51010003	Nguyễn Gia Huy	01/06/1995	KT1402	7	5	6	6.0	
4	14A51010007	Nguyễn Thị Hương	16/02/1996	KT1402	10	8	6	6.9	
5	14A51010072	Phạm Thị Huyền Linh	22/11/1996	KT1402	10	7	6	6.8	
6	14A51010019	Nguyễn Thu Mai	01/02/1995	KT1402	10	8	5	6.2	
7	14A51010061	Bùi Bích Phượng	29/06/1996	KT1402	10	9	5	6.4	
8	14A51010014	Nguyễn Thị Thuý Quỳnh	10/08/1996	KT1402	10	9	5	6.4	
9	14A51010069	Bùi Văn Thành	20/09/1996	KT1402	10	9	5	6.4	
10	14A51010097	Từ Thị Thảo	28/09/1996	KT1402	10	6	4	5.2	
11	14A51010004	Nguyễn Mạnh Tiến	23/11/1996	KT1402	10	6	2	3.8	
12	14A51010006	Hà Huyền Trang	29/11/1996	KT1402	10	9	8	8.5	
13	14A51010046	Nguyễn Thị Thu Trà	09/03/1996	KT1402	10	8	8	8.3	
14	14A51010002	Nguyễn Anh Tuấn	04/07/1996	KT1402	10	9	7	7.8	
15	14A51010073	Hoàng Thị Tuyết Tuyết	02/08/1996	KT1402	10	8	5	6.2	
16	14A51010020	Đặng Thanh Tùng	19/07/1996	KT1402	10	6	3	4.5	
17	14A51010031	Nguyễn Thị Xuân	26/12/1996	KT1402	10	9	8	8.5	
18	14A51010093	Nguyễn Thị Yến	11/11/1996	KT1402	10	8	7	7.6	
19	14A51010094	Trần Thị Hải Yến	25/12/1995	KT1402	10	9	4	5.7	

Số SV có trong danh sách: 19 Số SV đạt yêu cầu: 16 Số SV không đạt yêu cầu: 3

Lập biểu

Hà Nội, ngày tháng năm 20.....

CHỦ NHIỆM KHOA

Lê Quang Mạnh
14:20:35 11/10/2016